

Buổi trao đổi 1: Tìm hiểu các Công cụ AFIRM và Nguồn lực

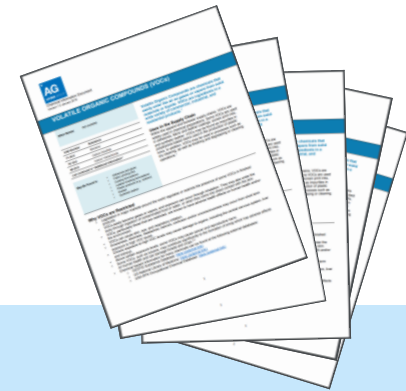
Gregory Montello, Trưởng bộ phận Hóa chất Sản phẩm | New Balance Athletics, Inc.



RSL của AFIRM
Hội Thảo Tập Huấn

Sử dụng các Công cụ để Tuân thủ RSL

- Lựa chọn và hiểu các công cụ và nguồn lực
 - Nêu bật các điểm mạnh và điểm yếu
 - Cơ sở để đối thoại với các nhà cung cấp.
- Buổi học này sẽ nêu lên 3 công cụ sử dụng ba nguồn lực để cải thiện mức độ tuân thủ với danh mục các Chất bị hạn chế.



Chủ đề 1: Phiếu Dữ liệu An toàn (SDS)

Phiếu Dữ liệu An toàn –

- Cần là một phần trong bộ tài liệu chuẩn giữa nhà cung cấp và đối tác.
- Cung cấp thông tin quan trọng về việc sản xuất và xử lý hóa chất an toàn.

Bài tập này sẽ đánh giá hai (2) ví dụ khác nhau về Phiếu Dữ liệu An toàn.



Chủ đề 1: Phiếu Dữ liệu An toàn (SDS)

- Điều gì là quan trọng mà bạn trong tư cách nhà sản xuất cần biết khi xem SDS?
- SDS này có tốt không? Tại sao có hay Tại sao không?
- Có thiếu thông tin quan trọng nào không?
 - Nếu có, xin hãy giải thích còn thiếu thông tin gì và cần bổ sung thêm loại thông tin nào.
- Khi xem xét các ví dụ SDS – hãy nhớ các quy trình của riêng bạn để quản lý thông tin này:
 - SDS được duy trì bằng cách nào?
 - Có được đánh giá thường xuyên để cập nhật không?
 - Thông tin mới được chia sẻ với các bên có liên quan không?

Chủ đề 1: Phiếu Dữ liệu An toàn (SDS)

VÍ DỤ 1

PHIẾU DỮ LIỆU AN TOÀN (MSDS)

Thông tin về chất pha chế và công ty
 Tên chất pha chế: máy tẩy chất bẩn

Ngày sản xuất: / /
 Ngày hết hạn: / /

Tài liệu số: FA000750220 Phiên bản: 2 Loại tài liệu:

Thành phần/ thông tin về các chất thành phần

Đơn chất:
 Tên bằng Anh ngữ:
 Đồng nghĩa:
 Số hoá chất lý thuyết [Số SCA]:
 Phần trăm hoá chất trong thành phần: ≤ 5%

Pha trộn

Đặc tính hoá học:
 Tên thành phần hoá chất có nguy cơ Nồng độ/phần trăm Biểu tượng của nguy cơ

Nhận dạng nguy cơ

Tác động chính của nguy cơ
 Cảnh báo nguy cơ cho sức khỏe: đau đầu nôn nao uể oải nôn mửa
 Cảnh báo nguy cơ cho môi trường:
 Nguy hiểm về hoá lý: nguy hiểm cho sức khỏe khi nuốt phải
 Nguy hại đặc biệt:
 Tình trạng chính: đau đầu nôn nao uể oải nôn mửa
 Loại nguy cơ:

Các biện pháp sơ cứu:

Khẩn cấp và các thủ tục sơ cứu:

Hít phải hoá chất: Đem nạn nhân ra nơi thoáng gió
 Dính vào da: Rửa với thật nhiều nước
 Dính vào mắt:

VÍ DỤ 2

BẢN DỮ LIỆU AN TOÀN (SDS)
 Phiên bản: 007/2006/EC
 Thay thế cho phiên bản ngày 24.10.2005

THÔNG TIN VỀ CHẤT/HỢP CHẤT PHA CHẾ VÀ CÔNG TY/CÔNG VIỆC

Tên chất pha chế: Sản phẩm tẩy rửa đa năng
 Thành phần dạng lỏng có chứa dimethyloldihydroxyethylene-neurea đã được biến đổi và muối magnesium vô cơ Amphoteric

Sử dụng hóa chất/ hợp chất pha chế
 Sử dụng cho ngành dệt

Thông tin về Công ty/công việc
 Trách nhiệm của sản phẩm

Bộ phận chịu trách nhiệm Sản phẩm EHS
 Nhà cung cấp

Số điện thoại khẩn cấp

2. THÔNG TIN VỀ CÁC NGUY CƠ
 Có thể gây ra cảm giác khó chịu khi tiếp xúc với da

3. THÀNH PHẦN/ THÔNG TIN VỀ CÁC CHẤT TRONG THÀNH PHẦN

Thông tin về các chất thành phần	Hàm lượng	Số CAS	Biểu tượng	Ký hiệu - R
- Diethylene glycol EC số 203-872-2	5,0-7,5%	111-46-6	Xn	22
- Formaldehyde EC số 200-001-8	<0,5%	50-00-0	T	23/24/25-34-40-43
- Methanol	1,0-2,5%	67-56-1	F,T	11-23/24/25-39/23/24/25

4. CÁC BIỆN PHÁP SƠ CỨU

Hô hấp
 Chuyển ra chỗ không khí thông thoáng. Đến cơ sở y tế khám nếu bạn cảm thấy không khỏe hoặc nếu bị phơi nhiễm trong thời gian dài

Tiếp xúc da
 Cởi bỏ quần áo bị nhiễm độc. Rửa sạch da bị nhiễm bằng xà bông và nhiều nước

Tất cả thông tin liên quan được liệt kê: Nội dung, CAS, biểu tượng, và Ký hiệu-R

Chủ đề 1: Tổng kết về SDS

Các điểm quan trọng:

- Phiếu Dữ liệu An toàn phụ thuộc vào nhà cung cấp hóa chất có hiểu biết.
- Phiếu Dữ liệu An toàn là phần thông tin quan trọng để chia sẻ với nhà cung cấp của bạn.
- Bộ công cụ AFIRM hướng dẫn cách xem Phiếu Dữ liệu An toàn để biết những thông tin quan trọng cần được đưa vào.

Chủ đề 2: Các Bảng Thông Tin Hóa Chất AFIRM

Các Bảng Thông tin Hóa chất AFIRM

- Đã giới thiệu trước đó trong ngày.
- Có 29 bảng thông tin khác nhau trên trang web của AFIRM.

Bài tập này cho phép chúng ta đánh giá thêm hai Bảng Thông tin Hóa chất AFIRM khác.

Hãy xem Bảng Thông tin Hóa chất được cung cấp và trả lời các câu hỏi trong slide tiếp theo.



Chủ đề 2: Các Bảng Thông Tin Hóa Chất AFIRM

- Đánh giá việc sử dụng hóa chất này trong chuỗi cung ứng. Hóa chất này được sử dụng như thế nào và có thể tìm thấy trong loại sản phẩm nào?
- Tại sao hóa chất này bị hạn chế? Khi nào xảy ra rủi ro (trong sản xuất? rủi ro với người tiêu dùng?) Kết thúc Vòng đời (khi nào sản phẩm được thải bỏ)?
- Thảo luận về các chất thay thế an toàn hơn trong bảng thông tin hóa chất của bạn. Bạn có thể áp dụng điều này như thế nào để cải tiến sản phẩm trong tương lai?

Chủ đề 2: Các Bảng Thông tin Hóa chất AFIRM - Tổng kết

Các điểm quan trọng:

- AFIRM hiện tại có Bảng Thông tin Hóa chất cho 29 hóa chất/nhóm hóa chất khác nhau.
- Bảng Thông tin Hóa chất là công cụ có giá trị để:
 - hiểu về một hóa chất bị hạn chế,
 - giáo dục cho đối tác về các quan ngại liên quan tới hóa chất, và
 - tìm giải pháp với nhà cung cấp của bạn.

Chủ đề 3: Thư viện Giải pháp Phòng ngừa cho Vấn đề

- Thư viện Giải pháp Phòng ngừa cho Vấn đề nêu lên những vấn đề đã xác định và kế hoạch hành động khắc phục.
- Chủ đề thứ 3 sẽ tập trung vào một nội dung trích dẫn từ Thư viện.

IN LỤA TẤY MÀU

Vấn đề

In lụa tẩy màu không tuân thủ giới hạn RSL đối với Formaldehyde.

Nhiều hệ thống mực in có chứa Formaldehyde làm phá vỡ màu của vải nhuộm may quần áo.

Nguyên nhân căn nguyên

- Thơ in vải nhận thấy hệ thống mực in đang sử dụng chất xúc tác Kẽm Formaldehyde Sulfoxylate (ZFS).

Hành động khắc phục

- Thơ in làm việc với nhà cung cấp mực in để tối ưu nồng độ in và tìm hệ thống chất xúc tác không có Formaldehyde cho vải in tẩy màu.
- Thời gian và nhiệt độ xử lý được duy trì thích hợp để đáp ứng yêu cầu RSL.



NÓN CHƠI BÔNG CHÀY

Vấn đề

Vải lót được xử lý với chất làm cứng, nhựa không đáp ứng giới hạn RSL đối với Formaldehyde.

Nhựa urea Formaldehyde là hóa chất thông thường được sử dụng trong nhựa in bền.

Hành động khắc phục

- Trong tương lai gần, nón được rửa sạch để làm giảm lượng Formaldehyde.
- Vải lót được thay thế bằng vải đạt yêu cầu đối với một số loại nón.
- Không thể kiểm soát quy trình để ngăn ngừa việc không tuân thủ đối với Formaldehyde; vật liệu mới được phát triển để đáp ứng tiêu chuẩn.
- Nhà máy không thay đổi vật liệu đối với tất cả các khách hàng, do đó cần theo dõi vấn đề nhiễm bẩn từ các đơn vị sấy khô.



ÁO PHÒNG HOÀN THIỆN CÓ NẾP NHĂN

Vấn đề

Áo phòng bằng vải cotton được xử lý với chất làm cứng nhựa không đáp ứng giới hạn RSL đối với Formaldehyde.

Nhựa urea Formaldehyde là hóa chất thông thường được sử dụng trong nhựa in bền để tạo hiệu ứng nhăn.

Nguyên nhân căn nguyên

- Sản phẩm hoàn thiện có nếp nhăn ban đầu được xử lý trong thời gian quá ngắn và ở nhiệt độ thấp hơn thông số khuyến nghị.

Hành động khắc phục

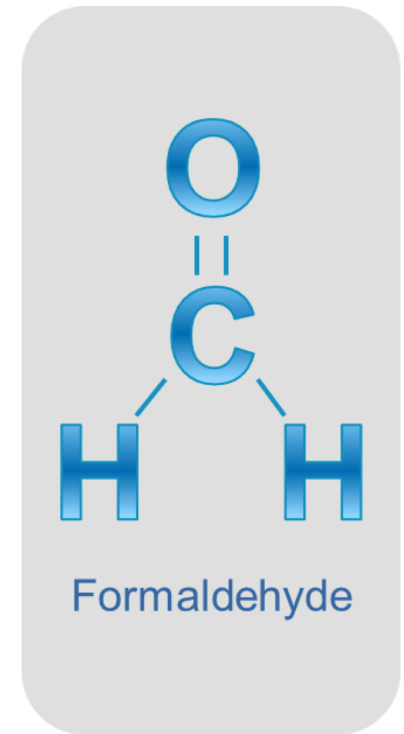
- Trong tương lai gần, áo quần được rửa sạch để làm giảm lượng Formaldehyde.
- Các quy trình được thay đổi để cải thiện độ bền và tuân thủ RSL.
- Các điều kiện được kiểm soát cẩn thận để quản lý tính tuân thủ của thành phẩm.



Chủ đề 3: Thư viện Giải pháp Phòng ngừa cho Vấn đề

Thư viện Giải pháp Phòng ngừa cho Vấn đề: Bài học rút ra từ Formaldehyde

- Loại xử lý sản xuất nào có thể dẫn tới không tuân thủ quy định về formaldehyde?
- Đây là một số vấn đề bao quát dẫn tới một số trường hợp không tuân thủ này?
- Bạn có thể áp dụng những cách làm nào để ngăn ngừa việc không tuân thủ RSL đối với formaldehyde dựa trên các bài học này?



Chủ đề 3: Thư viện Giải pháp Phòng ngừa cho Vấn đề - Tổng kết

Các điểm quan trọng:

- Có thể xảy ra tình trạng không tuân thủ RSL khi có khoảng trống giữa việc ghi nhận và triển khai quy trình.
- Đánh giá vật liệu thô cũng quan trọng như đánh giá và kiểm tra quy trình của chính bạn để đảm bảo tuân thủ.
- Thảo luận giữa đại lý và nhà cung cấp có thể xác định các khoảng trống chính trong việc sử dụng một số vật liệu.

Nhận xét Tổng kết



* Cảm ơn các bạn!

NGHỈ ĂN TRƯA

GIỜ ĂN TRƯA

12:00 – 13:00

Mời các bạn dùng đồ ăn và thức uống.
Thuyết trình sẽ tiếp tục diễn ra sau đó.

